

$$(x-2)^2 + (y-3)^2 + (z+1)^2 = 441.$$

Với  $t = -\frac{102}{5}$  thì  $I\left(-\frac{92}{5}; -\frac{87}{5}; -\frac{209}{5}\right)$ ,  $R = \frac{\sqrt{20817}}{5}$  nên phương trình

$$\text{mặt cầu: } \left(x + \frac{92}{5}\right)^2 + \left(y + \frac{87}{5}\right)^2 + \left(z + \frac{209}{5}\right)^2 = \frac{20817}{25}.$$

### Bài 5

1. Vì tâm  $I \in \Delta$  nên  $I(-2+t; 1+2t; -1-2t)$ .

Mặt cầu tiếp xúc với hai mặt phẳng  $(\alpha_1)$  và  $(\alpha_2)$  nên :

$$d(I, (\alpha_1)) = d(I, (\alpha_2)) = R$$

$$\text{Suy ra } \frac{|3(-2+t) + 2(1+2t) - 1 - t - 6|}{\sqrt{3^2 + 2^2 + 1^2}} = \frac{|2(-2+t) + 3(1+2t) - 1 - t|}{\sqrt{2^2 + 3^2 + 1^2}}$$

$$\Leftrightarrow |6t - 11| = |7t - 2| \Leftrightarrow \begin{cases} 6t - 11 = 7t - 2 \\ 6t - 11 = 2 - 7t \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} t = -9 \\ t = 1 \end{cases}$$

• Nếu  $t = 1$  thì  $I(-1; 3; -3)$ ,  $R = \frac{5}{\sqrt{14}}$  nên phương trình mặt cầu

$$(x+1)^2 + (y-3)^2 + (z+3)^2 = \frac{25}{14}.$$

• Nếu  $t = -9$  thì  $I(-11; -17; 17)$ ,  $R = \frac{65}{\sqrt{14}}$  nên phương trình mặt cầu

$$(x+11)^2 + (y+17)^2 + (z-17)^2 = \frac{4225}{14}.$$

2. Đường thẳng  $\Delta'$  qua điểm  $M(2; -3; 0)$  và có véc tơ chỉ phương là  $\vec{u}_{\Delta'}(-1; 1; 1)$ .

Ta có  $\vec{IM}(1; 6; 5)$  nên  $[\vec{IM}, \vec{u}_{\Delta'}] = (1; -4; 5)$ , do đó

$$d(I, \Delta') = \frac{|[\vec{IM}, \vec{u}_{\Delta'}]|}{|\vec{u}_{\Delta'}|} = \frac{\sqrt{1^2 + (-4)^2 + 5^2}}{\sqrt{(-1)^2 + 1^2 + 1^2}} = \sqrt{14}.$$

Vì mặt cầu cắt  $\Delta'$  tại hai điểm  $A, B$  nên bán kính mặt cầu được xác định

$$\text{theo công thức: } R^2 = d^2(I, \Delta') + \left(\frac{AB}{2}\right)^2 = 14 + 36 = 50$$

Vậy mặt cầu cần tìm có phương trình là:  $(x-1)^2 + (y-3)^2 + (z-5)^2 = 50$ .

3. Đường thẳng  $d'$  qua điểm  $N(-2; -2; 4)$  và có  $\vec{u}_{d'} = (1; 1; -4)$  là VTCP

Vì tâm mặt cầu  $I \in d'$  nên  $I(2+t; -t; 3+2t)$

Ta có  $\vec{MI} = (t+1; -t-1; 2t-1)$ ,  $\vec{NI} = (4+t; 2-t; -1+2t)$  nên

$$[\vec{NI}, \vec{u}_{d'}] = (2t-7; 6t+15; 2t+2).$$

Vì mặt cầu qua điểm  $M$  và tiếp xúc với  $d'$  nên  $MI = d(I, d') = R$ .

Do đó  $MI = \frac{[\vec{NI}, \vec{u}_{d'}]}{|\vec{u}_{d'}|}$ , hay

$$\sqrt{(2t-1)^2 + 2(1+t)^2} = \frac{\sqrt{(2t-7)^2 + (6t+15)^2 + (2t+2)^2}}{\sqrt{1^2 + 1^2 + 4^2}}$$

$$\Leftrightarrow 18(6t^2 + 3) = 44t^2 + 160t + 278 \Leftrightarrow \begin{cases} t = -1 \\ t = \frac{7}{2} \end{cases}$$

• Với  $t = -1$  thì  $I(1; 1; 1)$ ,  $R = 9$  nên phương trình mặt cầu

$$(x-1)^2 + (y-1)^2 + (z-1)^2 = 9$$

• Với  $t = \frac{7}{2}$  thì  $I\left(\frac{11}{2}; -\frac{7}{2}; 10\right)$ ,  $R = \frac{3\sqrt{34}}{2}$  nên phương trình mặt cầu

$$\left(x - \frac{11}{2}\right)^2 + \left(y + \frac{7}{2}\right)^2 + (z-10)^2 = \frac{153}{2}.$$

Bài 6 Mặt cầu (S) có tâm  $I(1; 2; 3)$ , bán kính  $R = 5$ .

Khoảng cách từ  $I$  đến  $(P)$ :  $d(I, (P)) = \frac{|2-4-3-4|}{3} = 3 < R$

Suy ra mặt phẳng  $(P)$  cắt mặt cầu  $(S)$  theo một đường tròn.

Gọi  $H$ ,  $r$  lần lượt là tâm và bán kính đường tròn đó, suy ra  $H$  là hình chiếu vuông góc của  $I$  lên mặt phẳng  $(P)$  nên tọa độ của  $H$  là nghiệm của hệ:

$$\begin{cases} x = 1 + 2t \\ y = 2 - 2t \\ z = 3 - t \\ 2x - 2y - z - 4 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 3 \\ y = 0 \\ z = 2 \end{cases} \Rightarrow H(3; 0; 2). \text{ Bán kính } r = \sqrt{R^2 - IH^2} = 4.$$

Bài 7 Mặt cầu (S) có tâm I(1; 0; 2), bán kính R = 3.

1. Ta có  $d(I; (P)) = \frac{|2 + 0 + 2 + 5|}{\sqrt{2^2 + 2^2 + 1^2}} = 3 = R$  nên mặt phẳng tiếp xúc với mặt cầu.

Tiếp điểm M là hình chiếu của I trên mặt phẳng (P).

Gọi M(x; y; z) thì  $\overline{IM}(x - 1; y; z - 2)$  nên

$$\begin{cases} \overline{IM} = t \cdot \vec{n}_{(P)} \\ M \in (P) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} \frac{x-1}{2} = \frac{y}{2} = \frac{z-2}{1} \\ 2x + 2y + z + 5 = 0 \end{cases} \Rightarrow M\left(-\frac{11}{9}; -\frac{20}{9}; \frac{17}{9}\right).$$

2. Giả sử (S) cắt đường thẳng  $\Delta$  tại điểm N.

Vì  $N \in \Delta$  nên  $N(-3 + 2t; 1 + t; t)$ .

Vì  $N \in (S)$  nên  $(-4 + 2t)^2 + (1 + t)^2 + (t - 2)^2 = 9$ , hay

$$t^2 - 3t + 2 = 0 \Leftrightarrow t = 1 \text{ hoặc } t = 2$$

Với  $t = 1$  thì  $N_1(-1; 2; 1)$  và với  $t = 2$  thì  $N_2(1; 3; 2)$ .

Vậy mặt cầu (S) cắt đường thẳng  $\Delta$  tại  $N_1(-1; 2; 1)$  và  $N_2(1; 3; 2)$ .

Bài 8.  $(\alpha_1): 6x - 3y - 2z - 35 = 0$ ,  $(\alpha_2): 6x - 3y - 2z + 63 = 0$ .

Vì hai mặt phẳng  $(\alpha_1)$  và  $(\alpha_2)$  song song với nhau, nên tâm I mặt cầu cần tìm thuộc mặt phẳng  $(\alpha): 6x - 3y - 2z + 14 = 0$ .

Bán kính mặt cầu cần tìm  $R = \frac{1}{2}d((\alpha_1), (\alpha_2)) = 7$ .

1. Tiếp điểm của mặt cầu với  $(\alpha_1)$  là  $A(5; -1; -1)$  nên tâm I thuộc đường thẳng d qua A,  $d \perp (\alpha_1)$ .

$$\text{Phương trình } d: \begin{cases} x = 5 + 6t \\ y = -1 - 3t \\ z = -1 - 2t \end{cases} (t \in \mathbb{R}). \text{ Do đó tâm } I = d \cap (\alpha) = (-1; 2; 1).$$

Phương trình mặt cầu cần tìm (S):  $(x + 1)^2 + (y - 2)^2 + (z - 1)^2 = 49$ .

2. Gọi I(a; b; c) là tâm mặt cầu. Ta có

$$\begin{cases} BI = 7 \\ BI = CI \\ I \in (\alpha) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} (x-1)^2 + (y-3)^2 + (z+2)^2 = 49 \\ 2x + 3y + z - 2 = 0 \\ 6x - 3y - 2z + 14 = 0 \end{cases}$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} y = -\frac{10+10x}{3}, z = 12 + 8x \\ (x-1)^2 + \left(\frac{-19-10x}{3}\right)^2 + (14+8x)^2 = 49 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} y = -\frac{10+10x}{3}, z = 12 + 8x \\ x = -1 \\ x = -\frac{1693}{685} \end{cases}$$

Suy ra có hai mặt cầu thỏa mãn là

$$(S): (x+1)^2 + y^2 + (z-4)^2 = 49.$$

$$(S): \left(x + \frac{1693}{685}\right)^2 + \left(y - \frac{672}{137}\right)^2 + \left(z + \frac{5324}{685}\right)^2 = 49.$$

### Bài 9.

1. Ta có  $\vec{n}_{(P)}(1; -1; 1)$  và  $A \in \Delta_1, B \in \Delta_2$  nên

$$A(a; a; 2a), B(-1-2b; b; 1+b), \vec{AB}(-1-2b-a; b-a; 1+b-2a).$$

Vì  $\Delta // (P)$  và  $AB = \sqrt{2}$  nên

$$\begin{cases} \vec{AB} \cdot \vec{n}_{(P)} = 0 \\ |\vec{AB}| = \sqrt{2} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -1-2b-a-b+a+1+b-2a = 0 \\ (1+2b+a)^2 + (b-a)^2 + (1+b-2a)^2 = 2 \end{cases}$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} b = -a \\ (1-a)^2 + (-2a)^2 + (1-3a)^2 = 2 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} b = -a \\ 14a^2 - 8a = 0 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} a = 0; b = 0 \\ a = \frac{4}{7}; b = -\frac{4}{7} \end{cases}$$

Nếu  $a = b = 0$  thì  $A(0; 0; 0) \in (P)$  nên  $\Delta \subset (P)$  (không thỏa mãn).

$$\text{Nếu } a = \frac{4}{7}; b = -\frac{4}{7} \text{ thì } A\left(\frac{4}{7}; \frac{4}{7}; \frac{8}{7}\right), \vec{AB}\left(-\frac{3}{7}; -\frac{8}{7}; -\frac{5}{7}\right) = -\frac{1}{7}(3; 8; 5)$$

$$\text{Nên đường thẳng cần tìm là } \Delta: \frac{x - \frac{4}{7}}{3} = \frac{y - \frac{4}{7}}{8} = \frac{z - \frac{8}{7}}{5}.$$

2. Ta có  $\begin{cases} \Delta \in (Q) \\ \Delta \perp d \end{cases}$  nên  $\vec{u}_{\Delta} = [\vec{u}_d; \vec{n}_{(Q)}] = (2; -3; 1)$ . Như vậy ta cần tìm một điểm mà  $\Delta$  đi qua.

Giao điểm  $M$  của  $d$  và  $(Q)$  có tọa độ là nghiệm của hệ phương

$$\text{trình } \begin{cases} \frac{x-3}{2} = \frac{y+2}{1} = \frac{z+1}{-1} \\ x+y+z+2=0 \end{cases} \Rightarrow M(1; -3; 0).$$

Gọi  $(R)$  là mặt phẳng chứa  $d$  và  $(R) \perp (Q)$ .

Một véc tơ pháp tuyến của mặt phẳng  $(R)$  là

$$\vec{n}_{(R)} = [\vec{u}_d; \vec{n}_{(Q)}] = (2; -3; 1).$$

Hình chiếu vuông góc của đường thẳng  $d$  lên mặt phẳng  $(Q)$  có véc tơ chỉ phương là  $\vec{u}_{d'}$  là  $[\vec{n}_{(R)}; \vec{n}_{(Q)}] = (-4; -1; 5)$ .

Đường thẳng  $d'$  qua  $M$  nên có phương trình là  $d' : \begin{cases} x = 1 - 4t \\ y = -3 - t \\ z = 5t \end{cases} (t \in \mathbb{R}).$

Rõ ràng  $\Delta \perp (R) \Rightarrow \Delta \perp d'$ , do đó gọi  $N = \Delta \cap d'$  thì  $MN$  chính là khoảng cách từ điểm  $M$  đến đường thẳng  $\Delta$ , hay  $MN = \sqrt{42}$ .

Tọa độ điểm  $N(1-4t; -3-t; 5t)$  nên

$$(1-4t-1)^2 + (-3-t-3)^2 + (5t-0)^2 = 42 \Leftrightarrow 42t^2 = 42 \Leftrightarrow \begin{cases} t = 1 \\ t = -1 \end{cases}.$$

Với  $t = 1$  thì  $N(-3; -4; 5)$  nên phương trình đường thẳng  $\Delta$  là

$$\Delta: \frac{x+3}{2} = \frac{y+4}{-3} = \frac{z-5}{1}.$$

Với  $t = -1$  thì  $N(5; -2; -5)$  nên phương trình đường thẳng  $\Delta$  là

$$\Delta: \frac{x-5}{2} = \frac{y+2}{-3} = \frac{z+5}{1}.$$

3. Mặt cầu  $(S)$  có tâm  $I(2; 3; 1)$  và bán kính  $R = 3$ .

Ta có điểm  $C(0; 5; 0)$ , thuộc mặt cầu  $(S)$  nên  $\Delta \perp IC$ .

Vì  $\begin{cases} \Delta \perp IC \\ \Delta \perp d_1 \end{cases}$  nên một véc tơ chỉ phương của  $\Delta$  là

$$\vec{u}_{\Delta} = [\vec{IC}; \vec{u}_{d_1}] = (2; 3; 2).$$

Phương trình đường thẳng cần tìm là  $\Delta: \frac{x}{2} = \frac{y-5}{3} = \frac{z}{2}$ .